

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG

Căn cứ Khoản 2 Điều 29, Điểm b Khoản 2 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự tại Tòa án.

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 782/2023/TLST-HNGĐ ngày 8 tháng 12 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn:

Người yêu cầu: Ông Lê Văn H – 1976
HKTT và nơi ở: Số D ngõ F phố M, phường V, H, Hà Nội.

Người cùng yêu cầu: Bà Đỗ Thị Kim H1 – 1980
HKTT và hiện ở: Số D ngõ F phố M, V, H, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn H và bà Đỗ Thị Kim H1 lấy nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận kết hôn số 38/2005 ngày 20/12/2005. Hai bên xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Lê Văn H và bà Đỗ Thị Kim H1 xác nhận có 02 con chung: Lê Hào Q – sinh ngày 17/10/2006

Lê Thị Anh L – sinh ngày 12/3/2009

Hai bên thỏa thuận giao ông Lê Văn H trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Anh L. Bà Đỗ Thị Kim H1 trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Hào Q kể từ tháng 12/2023 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên không ai được ngăn cản quyền thăm nom chăm sóc con chung.

[3] Về tài sản, nhà ở và công nợ: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Lê Văn H tự nguyện chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai 833198 ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Lê Văn H và bà Đỗ Thị Kim H1.

- *Về con chung*: Ông Lê Văn H và bà Đỗ Thị Kim H1 xác nhận có 02 con chung: Lê Hào Q – sinh ngày 17/10/2006

Lê Thị Anh L – sinh ngày 12/3/2009

Hai bên thỏa thuận giao ông Lê Văn H trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Anh L. Bà Đỗ Thị Kim H1 trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Hào Q kể từ tháng 12/2023 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Hai bên không ai được ngăn cản quyền thăm nom chăm sóc con chung.

- *Về tài sản, nhà ở và công nợ*: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí: Ông Lê Văn H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí thuận tình ly hôn 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai 0003202 ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát, Thi hành án ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- UBND xã TL, huyện Thiệu Hóa tỉnh Thanh Hóa(QĐ số 38/2005 ngày 20/12/2005)

THẨM PHÁN

Lại Nguyệt Ánh